

**CÔNG KHAI QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN ĐI LẠI VÀ TÀI SẢN KHÁC  
 NĂM 2016**

Stt	Danh mục phương tiện đi lại và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Số chỗ ngồi/ tải trọng, công suất hoặc ký hiệu tài sản	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán đến thời điểm báo cáo (ngàn đồng)		Hiện trạng bố trí sử dụng (dề nghị đánh dấu X)				Tình hình sử dụng trong kỳ báo cáo		Ghi chú	
				Nguyên giá	Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ HD đặc thù	Sử dụng khác	Số sản phẩm đã phục vụ (tính đến thời điểm báo cáo)	Tổng số nguyên/nhiên vật liệu đã sử dụng (lít xăng) (tính đến thời điểm báo cáo)		
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Phương tiện đi lại												
1	Xe Fortuner ( BKS: 29A - 002.47)	07	2013		1.081.000.000	648.600.000	432.400.000	X					
II	Tài sản cố định khác												
1	Máy tính để bàn (HP Pro 3330 Microtower PC)	20	2013		297.935.820	178.761.492	119.174.328	X					
2	Máy tính xách tay (Sony Vaio Duo SVD13211SG)	05	2013		187.644.600	112.586.760	75.057.840	X					
3	Máy photocopy (Fuji Xerox Docucentre IV 3060 CP)	01	2013		70.508.880	42.305.328	28.203.552	X					
4	Máy chiếu (LCD Projector SONY VPL - CX235)	01	2013		35.254.440	21.152.664	14.101.776	X					
5	Máy ảnh kỹ thuật số (PENTAX K-30 Black)	01	2013		31.063.500	18.638.100	12.425.400	X					
6	Máy quét (HP SCANJET ENTERPRISE)	01	2013		34.344.648	20.606.789	13.737.859	X					

Stt	Danh mục phương tiện đi lại và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Số chỗ ngồi/ tải trọng, công suất hoặc ký hiệu tài sản	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán đến thời điểm báo cáo (ngàn đồng)			Hiện trạng bố trí sử dụng (đề nghị đánh dấu X)					Tình hình sử dụng trong kỳ báo cáo		Ghi chú
				Nguồn ngân sách	Nguồn khác	KH 3 năm	Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ HD đặc thù	Sử dụng khác	Số sản phẩm đã phục vụ (tính đến thời điểm báo cáo)	Tổng số nguyên/nhiên vật liệu đã sử dụng (lít xăng) (tính đến thời điểm báo cáo)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
7	Máy chủ (Server HP ProLian ML110G7)	01	2013		47.753.550	28.652.130	19.101.420	X						
8	Kết sắt	01	2013		11.320.671	6.792.403	4.528.268	X						
9	Phần mềm kế toán Vasof	01	2013		562.550.000	337.530.000	225.020.000	X						
	<b>Tổng</b>				<b>2.359.376.109</b>	<b>1.415.625.665</b>	<b>943.750.444</b>							

NGƯỜI LẬP BIỂU



Lê Thị Kim Cúc

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN



Chu Ngọc Phú

Hà Nội, Ngày 10 tháng 5 năm 2017

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)



Phạm Ngọc Sao

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8744**/BNN-KH

Hà Nội, ngày **17** tháng 10 năm 2016

V/v: Thông báo kế hoạch vốn  
năm 2015 được kéo dài thời gian  
thực hiện giải ngân năm 2016

Kính gửi: Ban quản lý Trung ương dự án nguồn lợi ven biển  
vì sự phát triển bền vững

Căn cứ Quyết định số 1918/QĐ-BKHĐT ngày 27/12/2014 và Quyết định số 1926/QĐ-BKHĐT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Công văn số 3212/BKHĐT-TH ngày 28/4/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSTW và TPCP năm 2015 sang năm 2016;

Căn cứ Công văn số 426/BNN-KH ngày 15/1/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2015 các chương trình, dự án ODA (đợt 1) và Công văn số 3740/BNN-KH ngày 12/5/2016 thông báo danh mục dự án kéo dài thời gian thanh toán kế hoạch năm 2015;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 698/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/3/2012 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững; số 2054/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/5/2016 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số 698/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/3/2012; số 2252/QĐ-BNN-KH ngày 18/09/2012 phê duyệt Kế hoạch tổng thể Dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững,

**THÔNG BÁO KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2015 KÉO DÀI SANG NĂM 2016**

1. Tên dự án: Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững.
2. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hà Nội
3. Địa điểm mở tài khoản: Sở giao dịch Kho bạc Nhà nước Trung ương
4. Thời gian Khởi công - Hoàn thành: 2012-2017
5. Mục tiêu: thực hiện các nội dung công việc theo kế hoạch
6. Kế hoạch vốn đối ứng trong nước năm 2015: 2.500 triệu đồng

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Trong đó, vốn đối ứng trong nước	Lũy kế vốn đối ứng cấp đến hết 31/12/2014	KẾ HOẠCH VỐN ĐỐI ỨNG NĂM 2015		
				KH vốn đã cấp phát	Đã giải ngân	Vốn kéo dài giải ngân năm 2016
<b>Tổng số</b>	<b>395.220</b>	<b>8.967</b>	<b>1.383</b>	<b>2.500</b>	<b>1.961</b>	<b>539</b>

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc NN Trung ương;
- Vụ Tài chính;
- Ban CPO NN;
- Lưu VT, KH. (15)

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT/VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Vĩnh**

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 10522/BNN-KH

V/v: Thông báo điều chỉnh kế hoạch  
vốn đầu tư phát triển năm 2016.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Ban quản lý Trung ương dự án nguồn lợi ven biển  
vì sự phát triển bền vững

Căn cứ Quyết định số 2526/QĐ-TTg ngày 31/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016; Quyết định số 2038/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016;

Căn cứ các công văn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 801/BNN-KH ngày 28/01/2016 thông báo phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 và số 6774/BNN-KH ngày 11/8/2016, 10394/BNN-KH ngày 09/12/2016 điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2016 dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững (CRSD);

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 698/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/3/2012, số 2054/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/5/2016 về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững; số 2252/QĐ-BNN-KH ngày 18/09/2012 phê duyệt Kế hoạch tổng thể Dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững,

**THÔNG BÁO ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016**

1. Tên dự án: Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững.
2. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hà Nội
3. Địa điểm mở tài khoản: Sở giao dịch Kho bạc Nhà nước Trung ương
4. Thời gian Khởi công - Hoàn thành: 2012-2017
5. Mục tiêu: thực hiện các nội dung công việc năm 2016 theo kế hoạch
6. Kế hoạch vốn năm 2016: 76.200 triệu đồng

Đơn vị tính: triệu đồng

Cơ cấu vốn	Tổng mức đầu tư	Đã cấp phát đến năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Kế hoạch năm 2016 sau điều chỉnh
Tổng số	395.220	79.958	71.200	76.200
Trong đó:				
1. Vốn nước ngoài	386.253	77.819	70.000	75.000
2. Vốn trong nước	8.967	2.628		
- Trung ương	8.967	2.628	1.200	1.200

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc NN Trung ương;
- Vụ Tài chính;
- Ban CPO NN;
- Lưu VT, KH. (15)

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT/VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH**



Nguyễn Duy Vĩnh